

# KIỂM SOÁT CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THEO MÔ HÌNH KHO BẠC ĐIỆN TỬ TẠI SỞ GIAO DỊCH KHO BẠC NHÀ NƯỚC

TS. Đỗ Đình Thu\* - Ths. Hoàng Thị Thu Khanh\*\*

Trong những năm qua, kiểm soát chi ngân sách nhà nước (NSNN) đã giúp Kho bạc Nhà nước (KBNN) kịp thời phát hiện những sai sót, chủ động phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo an toàn và hiệu quả trong hoạt động chi NSNN. Bên cạnh những kết quả đạt được, kiểm soát chi NSNN cũng cần hoàn thiện để đáp ứng yêu cầu đổi mới trong quản lý của KBNN theo mô hình Kho bạc điện tử. Vì vậy, việc nghiên cứu trao đổi về kiểm soát chi NSNN tại Sở giao dịch Kho bạc Nhà nước (KBNN) theo mô hình Kho bạc điện tử có ý nghĩa thiết thực cả về lý luận và thực tiễn.

• Từ khóa: kiểm soát chi NSNN; kiểm soát chi thường xuyên NSNN.

Over the years, state budget expenditure control has enabled the State Treasury to promptly detect errors, proactively prevent mistakes, minimize risks, and ensure safety and efficiency in budget spending activities. Alongside the achievements, state budget expenditure control also requires further improvement to meet the demands of the State Treasury's management innovation in line with the e-Treasury model. Therefore, researching and discussing state budget expenditure control at the State Treasury's Exchange based on the e-Treasury model is practically significant in both theoretical and practical aspects.

• Key words: control of state budget expenditure; control of regular state budget expenditure.

Ngày gửi bài: 20/12/2024

Ngày gửi phân biện: 30/12/2024

Ngày nhận kết quả và sửa phân biện: 02/01/2025

Ngày chấp nhận đăng: 23/01/2025

DOI: <https://doi.org/10.71374/jfarv.v25.i283.03>

## 1. Đặt vấn đề

Quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Quản lý chi ngân sách của KBNN vẫn luôn có những rủi ro phát sinh từ các yếu tố như: Biên chế thiếu, thời gian xử lý rút ngắn, tâm lý cán bộ kiểm soát sợ trễ hạn, kiểm soát nhanh dẫn đến kiểm soát không kỹ, quy trình xử lý luân chuyển hồ sơ chưa chặt chẽ, các khoản chi đặc thù, văn bản hướng dẫn thiếu thống nhất hoặc văn bản chưa phù hợp,... Để phòng ngừa rủi ro và kiểm soát chặt chẽ các khoản chi NSNN, nhằm đảm bảo sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ, an toàn, tiết kiệm, hiệu quả. Trong những năm qua

Kho bạc Nhà nước luôn quan tâm và tăng cường thực hiện quản lý phòng ngừa rủi ro trong hoạt động kiểm soát chi NSNN nói chung và kiểm soát chi thường xuyên nói riêng bằng nhiều biện pháp, góp phần giảm thiểu các rủi ro có thể xảy ra. Đặc biệt hiện nay, KBNN cần chú trọng và có giải pháp hiệu quả hơn nữa đối với kiểm soát chi NSNN thực hiện theo mô hình Kho bạc điện tử.

## 2. Kiểm soát chi NSNN theo mô hình Kho bạc điện tử

Kiểm soát chi NSNN theo mô hình Kho bạc điện tử là việc Kho bạc thực hiện kiểm soát chi NSNN trên nền tảng hệ thống thông tin quản lý tài chính tích hợp, hệ thống TABMIS, hoặc một số hệ thống khác đã được kết nối với các hệ thống khác ngoài hệ thống thông tin tài chính của nhà nước như hệ thống ngân hàng... qua các giao diện thông qua cổng thông tin điện tử nhằm thanh toán các khoản chi theo yêu cầu thanh toán của các đơn vị nhanh chóng, chính xác, kịp thời và đúng quy định. Giao dịch với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thông qua các giao diện trên cổng thông tin điện tử, chứng từ điện tử, thanh toán điện tử... dựa trên công nghệ số.

Về tính hợp pháp của các khoản chi NSNN, các yêu cầu thanh toán của ĐVSDNS gửi đến Kho bạc điện tử sẽ được ký duyệt bằng chữ ký điện tử (chữ ký của KTT, Thủ trưởng đơn vị). Chữ ký điện tử này đã được cơ quan có thẩm quyền cấp, chứng thực để thay thế cho việc ký chữ ký tay và đóng dấu hợp pháp. Khi yêu cầu thanh toán và hồ sơ, tài liệu gửi đến Kho bạc điện tử, hệ thống sẽ tự động kiểm tra tính hợp pháp chữ ký điện tử của các chức danh trên yêu cầu thanh toán. Các yêu cầu thanh toán và hồ sơ, tài liệu được ký chữ ký điện tử và chữ ký điện tử được xác thực hợp lệ hoàn toàn đảm bảo tính hợp pháp theo quy định.

\* Học viện Tài chính

\*\* Kho Bạc Nhà nước

Về tính hợp lệ, Kho bạc điện tử cung cấp hệ thống phần mềm tiếp nhận yêu cầu thanh toán và số hóa hồ sơ, tài liệu đối với một số khoản chi tiêu của ĐVSDNS thay cho việc giao dịch bằng chứng từ, hồ sơ giấy trực tiếp đến Kho bạc truyền thống. Yêu cầu thanh toán được phần mềm hỗ trợ đảm bảo có đầy đủ các nội dung cần thiết theo quy định, nội dung khoản chi phù hợp với mục lục ngân sách, ghi nhận đầy đủ trình tự thời gian hình thành... trước khi gửi đến Kho bạc, mỗi nội dung chi theo quy định phải gửi kèm hồ sơ, tài liệu khác nhau thì mới đảm bảo tính hợp lệ của khoản chi NSNN đó.

Các khoản chi phải có dự toán được giao, Kho bạc truyền thống kiểm soát dự toán dựa vào quyết định giao dự toán giấy của cơ quan có thẩm quyền có thể được hỗ trợ từ phần mềm máy tính. Đối với Kho bạc điện tử, việc phân bổ dự toán được cơ quan có thẩm quyền (Bộ, ngành, cơ quan Tài chính...) nhập vào hệ thống và ký duyệt bằng chữ ký điện tử. Yêu cầu thanh toán của đơn vị chi tiêu nếu không được bố trí dự toán khoản chi đó sẽ không được chi trừ trường hợp đầu năm cơ quan có thẩm quyền chưa phân bổ dự toán kịp thời cho ĐVSDNS. Trong trường hợp này được thực hiện hình thức tạm cấp dự toán.

Các khoản chi NSNN phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện tùy theo từng trường hợp khác nhau, tùy theo quy định của pháp luật và của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Các điều kiện đó phải được số hóa trước khi gửi đến Kho bạc làm căn cứ kiểm soát. Cụ thể:

Đối với các khoản chi thường xuyên phải đảm bảo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định. Các hồ sơ chứng từ được số hóa khi gửi đến Kho bạc gồm: Yêu cầu thanh toán, văn bản phê duyệt chi tiêu biên chế của cấp có thẩm quyền, quy chế chi tiêu nội bộ (đối với đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan nhà nước tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính), bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành, Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng, Bảng kê chứng từ thanh toán.

### 3. Thực trạng kiểm soát chi thường xuyên NSNN theo mô hình Kho bạc điện tử

Trong thời gian qua Sở Giao dịch KBNN đã đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng CNTT hiện đại hóa công tác kiểm soát chi, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các đơn vị trong quá trình kiểm soát thanh toán. Việc kiểm soát chi NSNN, đã có bước đột phá về giảm thiểu thủ tục hành chính và rút ngắn thời gian thực hiện.

Trong giai đoạn 2021-2023, với chức năng nhiệm vụ được giao Sở Giao dịch KBNN đã cấp phát chi trả các khoản chi từ NSNN kịp thời đúng đối tượng, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi do Nhà nước quy định. Phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng xử lý

kịp thời vướng mắc, khó khăn nhằm thúc đẩy giải ngân kịp thời đáp ứng nhu cầu chi tiêu của các ĐVSDNS. Tổ chức tốt công tác kế toán, thống kê đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời về tình hình biến động quỹ NSNN. Thực hiện nhiệm vụ hiện đại hóa quản lý chi NSNN, phục vụ kịp thời sự chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo, góp phần đặc lực vào việc nâng cao chất lượng quản lý, hiệu quả sử dụng vốn NSNN. Kết quả thực hiện kiểm soát chi NSNN được thể hiện qua bảng số liệu sau:

**Bảng 1. Kiểm soát chi NSNN qua Sở Giao dịch KBNN (Tỷ đồng; %)**

TT	Năm	Tổng chi NSNN	Trong đó					
			Chi thường xuyên	Tỷ trọng (%)	Chi XDCB	Tỷ trọng (%)	Các nhiệm vụ Chi khác	Tỷ trọng (%)
1	2021	702.368	133.721	19,04%	24.199	3,44%	544.448	77,52%
2	2022	462.350	124.422	26,91%	62.732	13,56%	275.196	59,52%
3	2023	570.997	164.392	28,79%	37.556	6,58	369.049	64,63%
Tổng giai đoạn 2021-2023		1.735.715	422.535	24,34%	124.487	7,17%	1.188.693	68%

Nguồn: Sở Giao dịch Kho bạc Nhà nước

Số liệu trên cho thấy, giai đoạn 2021-2023 chi NSNN đạt 1.735.715 tỷ đồng, số lượng chi NSNN tăng dần qua các năm, trong đó chi thường xuyên là 422.535 tỷ đồng, chiếm 24,34%, chi đầu tư XDCB là 124.487 tỷ đồng, chiếm 7,17%, còn lại các khoản chi khác là 1.188.693 tỷ đồng, chiếm 68%.

Chi thường xuyên trong giai đoạn này có sự tăng, giảm do những khó khăn chung của nền kinh tế, đặc biệt năm 2021 tỷ trọng chi thường xuyên NSNN đạt 19,04% do những ảnh hưởng nhất định của đại dịch Covid-19. Sở Giao dịch KBNN luôn chủ động nghiên cứu vận dụng cơ chế, chính sách và báo cáo cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm soát chi. Đồng thời, KBNN phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện tốt việc thanh toán, chi trả; các khoản chi đều được kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ theo quy định trước khi xuất quỹ NSNN thanh toán theo đề nghị của các ĐVSDNS; đơn đốc thu hồi các khoản chi tạm ứng cho các ĐVSDNS; giảm thiểu số dư tạm ứng chi thường xuyên, góp phần làm lành mạnh hóa và nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí NSNN. Điều này đã góp phần thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, loại bỏ tiêu cực, phòng chống tham nhũng, nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN. Kết quả kiểm soát chi thường xuyên NSNN được thể hiện qua bảng 2.

**Bảng 2. Kiểm soát chi thường xuyên qua Sở Giao dịch KBNN (Tỷ đồng)**

TT	Nội dung	Năm		
		2021	2022	2023
1	Dự toán giao	148.909	147.419	169.441
2	Kiểm soát chi	133.721	124.422	164.392
3	Tỷ lệ kiểm soát chi	89,8%	84,4%	97,02%
Trung bình giai đoạn		90,04%		

Nguồn: Sở Giao dịch Kho bạc Nhà nước

Giai đoạn 2021-2023, tỷ lệ kiểm soát chi thường xuyên NSNN của Sở giao dịch KBNN trung bình đạt trên 90% so với dự toán. Năm 2022, tỷ lệ kiểm soát có sự biến động giảm chỉ đạt 84,4%, thấp nhất trong cả giai đoạn, do những tác động nhất định của công cuộc chống đại dịch Covid-19, tiết kiệm chi tiêu, đặt biệt là giảm dự toán chi các đoàn ra, đến năm 2023 tỷ lệ kiểm soát chi tăng lên 97,02%. Nhìn chung trong những năm qua Sở giao dịch KBNN vẫn đảm bảo kiểm soát chặt chẽ tất cả các chi thường xuyên NSNN.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác kiểm soát, thanh toán các khoản chi NSNN, ứng dụng các phương thức thanh toán điện tử hiện đại. KBNN tiếp tục triển khai có hiệu quả hệ thống TABMIS, toàn bộ các khoản chi NSNN đều được kiểm soát, hạch toán trên hệ thống TABMIS, cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác số liệu chi NSNN cho các cấp lãnh đạo để chỉ đạo, điều hành, đặc biệt các số liệu về chi ngoại tệ, sử dụng ngân quỹ, vay và trả nợ nước ngoài. Việc kiểm soát chi thường xuyên được thực hiện trên hệ thống TABMIS từ việc lập dự toán, phân bổ dự toán và hệ thống định mức chi thường xuyên được đưa vào TABMIS làm căn cứ kiểm soát chi.

- Chương trình Thanh toán liên kho bạc điện tử: Sở Giao dịch KBNN là đơn vị đầu mối thực hiện gửi, nhận số lượng lớn lệnh thanh toán với các KBNN trên toàn quốc, việc ứng dụng hệ thống này đã kiểm soát hiệu quả, an toàn các lệnh thanh toán trong nội bộ hệ thống KBNN kịp thời trong hạch toán và cung cấp đầy đủ số liệu cho các cấp lãnh đạo để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.

- Hệ thống TTLNH và TTSPĐT.

Việc ứng dụng có hiệu quả các hệ thống này đã góp phần quan trọng trong thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại Sở Giao dịch KBNN, hiện nay toàn bộ các khoản chi bằng tiền mặt đều được thực hiện qua hệ thống ngân hàng, không thanh toán chi tiền mặt tại Sở Giao dịch KBNN thực hiện mục tiêu “Kho bạc không tiền mặt” theo mô hình Kho bạc điện tử.

Các khoản thanh toán cho các đối tượng thụ hưởng có tài khoản tại ngân hàng đều được thanh toán kịp thời, an toàn, chính xác. Đảm bảo khả năng thanh toán của toàn hệ thống tại mọi thời điểm. Hình thành tài khoản thanh toán tập trung để quản lý, điều hành ngân quỹ tập trung, hiệu quả trên toàn hệ thống. Đáp ứng kịp thời các khoản chi ngoại tệ để trả nợ vay nước ngoài, chi cho các cơ quan ngoại giao ở nước ngoài, các đoàn công tác và lưu học sinh.

- Chương trình tổng hợp báo cáo:

Đã thiết lập một hệ thống lưu trữ thông tin dữ liệu tập trung liên quan đến nhiệm vụ kiểm soát, thanh toán đáp ứng kịp thời yêu cầu tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất, đảm bảo cung cấp số liệu chính xác phục vụ yêu

cầu quản lý, chỉ đạo điều hành của Bộ Tài chính, lãnh đạo KBNN.

- Triển khai hệ thống DVCTT - nền tảng căn bản của Kho bạc điện tử:

Thực hiện chỉ đạo của KBNN về triển khai hệ thống DVCTT, năm 2020 Sở Giao dịch KBNN đã chủ động phối hợp với các ĐVSDNS và các Vụ, Cục thuộc KBNN triển khai thành công hệ thống DVCTT mức độ 4 bao gồm: Thông báo tham gia DVCTT của KBNN, đăng ký sử dụng tài khoản và thay mẫu dấu, mẫu chữ ký; kê khai và giao nhận hồ sơ kiểm soát chi; giao dịch yêu cầu thanh toán đã giúp cho các giao dịch của ĐVSDNS với Sở Giao dịch KBNN trở nên thuận lợi và dễ dàng hơn khi được thực hiện trên môi trường điện tử. DVCTT đã giúp cho các ĐVSDNS không phải trực tiếp đến Kho bạc giao dịch, vừa tiết kiệm thời gian, vừa tiết kiệm chi phí đi lại. Các đơn vị có thể gửi hồ sơ, chứng từ điện tử qua DVCTT 24 giờ trong ngày và 7 ngày trong tuần, kể cả ngày nghỉ, ngày lễ, tết và theo dõi được tình trạng xử lý hồ sơ của KBNN, hạn chế việc giả mạo chữ ký, giả mạo con dấu của đơn vị do KTT và Thủ trưởng đơn vị ký duyệt bằng chữ ký số, thông tin thanh toán được bảo mật. Đồng thời trên DVCTT cung cấp các thông tin về thời gian, quá trình tiếp nhận hồ sơ, kiểm soát thanh toán thông qua các trạng thái như: “KBNN từ chối hoặc tiếp nhận hồ sơ”, “KBNN đang xử lý hồ sơ”, “KBNN đã thanh toán hoặc từ chối thanh toán” góp phần tăng tính minh bạch về hồ sơ chứng từ, nội dung kiểm soát, thực hiện quy trình kiểm soát chi điện tử. Đến thời điểm hiện nay, 100% các đơn vị thuộc đối tượng bắt buộc đã triển khai DVCTT và gửi hồ sơ thanh toán qua DVCTT.

Kết quả tiếp nhận, xử lý hồ sơ, chứng từ kiểm soát chi NSNN nói chung trên DVCTT trong một số năm qua được thể hiện qua bảng 3.

**Bảng 3. Tình hình tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên DVCTT qua Sở Giao dịch KBNN**

Năm	Số đơn vị tham gia, gửi hồ sơ qua DVC	Hồ sơ, chứng từ qua DVC	Tiếp nhận hồ sơ, chứng từ qua DVC	Từ chối thanh toán qua DVC (hs)	Trả kết quả
2021	101	16.545	16.545	1.472	16.545
2022	136	20.136	20.136	1.901	20.136
2023	149	22.711	22.711	2.061	22.711

*Nguồn: Sở Giao dịch Kho bạc Nhà nước*

Bảng trên cho thấy: Số lượng đơn vị gửi hồ sơ qua DVC có xu hướng tăng lên. Theo đó, năm 2021 chỉ có 101 đơn vị với 16.545 hồ sơ thì đến năm 2023 số đơn vị đã tăng lên 149 với 22.711 lượt hồ sơ, chứng từ được Sở giao dịch KBNN tiếp nhận và giải quyết. Qua công tác kiểm soát chi NSNN, Sở Giao dịch KBNN đã lập thông báo từ chối hồ sơ chứng từ thanh toán trên DVCTT năm 2021-2023 và đề nghị đơn vị bổ sung hoàn thiện.



#### 4. Đánh giá kết quả kiểm soát chi thường xuyên NSNN tại Sở Giao dịch KBNN theo mô hình Kho bạc điện tử

##### 4.1. Những kết quả đạt được

Thực hiện chiến lược phát triển KBNN, trong những năm qua công tác kiểm soát chi NSNN và QLRR trong kiểm soát chi NSNN tại Sở Giao dịch KBNN theo mô hình Kho bạc điện tử đã đạt được những kết quả hết sức quan trọng:

Công tác cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa trong kiểm soát chi NSNN được đặc biệt chú trọng, từng bước hoàn thiện quy trình kiểm soát chi theo hướng đơn giản, minh bạch, hiện đại, thời gian kiểm soát chi đã được rút ngắn, kiểm soát chi thường xuyên giải quyết trong ngày làm việc và từng bước kiểm soát theo ngưỡng, kiểm soát theo Bảng kê chứng từ thanh toán, nâng cao tính chủ động và trách nhiệm cho các ĐVSDNS. Cùng với việc cải cách giảm thời gian thanh toán, Sở Giao dịch KBNN đã đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa một GDV trong kiểm soát chi NSNN. Với cơ chế này người tiếp nhận hồ sơ cũng chính là người xử lý công việc cho ĐVSDNS, từ đó đã rút ngắn thời gian thanh toán, giảm bớt đầu mối kiểm soát chi.

Công tác kiểm soát thanh toán được thực hiện trên các hệ thống thông tin, thanh toán hiện đại như TABMIS, TTLNH, TTSPĐT đảm bảo nhanh chóng, an toàn, chính xác, thực hiện được mục tiêu thanh toán không dùng tiền mặt qua Sở Giao dịch KBNN, đáp ứng nhu cầu thanh toán trên toàn hệ thống, hình thành tài khoản thanh toán tập trung góp phần điều hành ngân quỹ hiệu quả. Việc triển khai thành công DVCTT đến 100% ĐVSDNS thuộc đối tượng bắt buộc đã thực hiện một bước quan trọng để hình thành Kho bạc điện tử với việc hồ sơ, chứng từ thanh toán của các đơn vị gửi qua mạng đến Sở Giao dịch KBNN tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian chi phí cho các đơn vị, nâng cao tính minh bạch trong kiểm soát, xử lý hồ sơ, yêu cầu thanh toán từng bước thực hiện mục tiêu “Kho bạc không giao dịch khách hàng trực tiếp”, “Kho bạc không giao dịch chứng từ giấy”, “Kho bạc không giao dịch tiền mặt”.

Thực hiện có hiệu quả kiểm soát cam kết chi NSNN qua KBNN góp phần tăng cường công tác cải cách tài chính công, nâng cao hiệu quả tài chính ngân sách theo hướng công khai minh bạch và phù hợp với các thông lệ, chuẩn mực quốc tế.

Tăng cường công tác quản lý rủi ro, Sở Giao dịch KBNN đã triển khai quyết liệt và có hiệu quả việc QLRR kiểm soát chi theo mô hình Kho bạc điện tử, đã kịp thời phát hiện, ngăn chặn các sai phạm có thể xảy ra trong hoạt động chi NSNN góp phần bảo đảm nghiêm minh kỷ cương, kỷ luật tài chính ngân sách;

NSNN được quản lý chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích, đúng quy định và hiệu quả.

##### 4.2. Những hạn chế, khó khăn vướng mắc

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm soát chi NSNN theo mô hình Kho bạc điện tử cũng còn những hạn chế nhất định.

(1) Năng lực, trình độ của một số công chức KBNN, ĐVSDNS còn hạn chế. Một số công chức chưa quan tâm đến việc nâng cao trình độ để đáp ứng với thay đổi khi áp dụng công nghệ mới hiện đại thay thế những ứng dụng cũ.

##### (2) Đối với hệ thống TABMIS:

Theo quy định hiện hành, trách nhiệm nhập, phân bổ dự toán ngân sách Trung ương thuộc về các Bộ, ngành. Thực tế, tại Sở Giao dịch trong những năm qua một số Bộ còn có tình trạng nhập sai mã loại dự toán trên hệ thống TABMIS dẫn đến sai số liệu trên báo cáo sử dụng kinh phí gây khó khăn trong công tác đối chiếu và cung cấp số liệu báo cáo cho các cơ quan; đối với dự toán ghi thu ghi chi vốn ngoài nước các Bộ không nhập dự toán trên TABMIS nên Sở Giao dịch KBNN không thể hạch toán ghi thu - ghi chi trên TABMIS.

Một số ứng dụng tích hợp với hệ thống TABMIS trong kiểm soát chi NSNN chưa đầy đủ như hệ thống mua sắm..., hệ thống quản lý nợ,... cho nên mới chỉ thực hiện kiểm soát chi điện tử một phần.

(3) Trong quá trình triển khai DVCTT còn có một số khó khăn, vướng mắc đó là:

Chưa triển khai được DVCTT cho tất cả các đơn vị giao dịch với Sở Giao dịch KBNN do tại Sở Giao dịch KBNN có rất nhiều khoản chi đặc thù như an ninh quốc phòng, chi đoàn ra, chi ngoại tệ,... nên vẫn phải giao nhận chứng từ giấy đối với các khoản chi này. Hơn nữa đối với một số tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị-xã hội-nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, KTT thường là những người cao tuổi, không có kỹ năng sử dụng mạng; cán bộ làm công tác kiểm nhiệm; khả năng sử dụng máy vi tính còn hạn chế; việc cấp chứng thực chữ ký số còn gặp khó khăn do nhân sự thường xuyên biến động; số giao dịch phát sinh hàng năm rất ít khoảng 01-10 giao dịch và không đủ kinh phí trang thiết bị tin học (mua máy tính, máy scan, thuê đường truyền, mua chữ ký số) để tham gia DVCTT; một số đơn vị đang trong quá trình giải thể sáp nhập nên khó tham gia DVCTT.

Một số đơn vị, dự án trùng mã đã triển khai DVCTT tại các KBNN khác do vậy không thể triển khai tại Sở Giao dịch KBNN, đây là khó khăn rất lớn trong việc giao nhận hồ sơ, chứng từ điện tử tại Sở Giao dịch KBNN.

Một số chức năng, mẫu biểu chứng từ còn chưa đáp ứng được thay đổi của nghiệp vụ. Hạ tầng truyền thông

chưa đáp ứng được yêu cầu truyền nhận của hệ thống, một số thời điểm còn xảy ra tình trạng không truyền nhận được thông tin giữa các đơn vị trong hệ thống; hồ sơ, chứng từ điện tử của đơn vị tham gia DVCTT chuyển đến có lúc bị gián đoạn, không kịp thời.

### 5. Giải pháp tăng cường kiểm soát chi NSNN tại Sở Giao dịch KBNN theo mô hình Kho bạc điện tử.

Khắc phục những hạn chế nâng cao hiệu quả kiểm soát chi NSNN theo mô hình Kho bạc điện tử cần:

**Thứ nhất**, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu kiểm soát chi NSNN theo mô hình Kho bạc điện tử.

Để nâng cao hiệu quả công kiểm soát chi NSNN theo mô hình Kho bạc điện tử thì nhiệm vụ xây dựng và phát triển nguồn nhân lực của Sở Giao dịch KBNN là hết sức quan trọng, cần phải được quan tâm và chú trọng hàng đầu từ khâu quy hoạch, đào tạo và đào tạo lại cũng như bố trí sắp xếp công chức cho phù hợp với từng vị trí công tác; đồng thời đòi hỏi mỗi công chức phải nỗ lực rèn luyện, học tập và lao động sáng tạo, thay đổi nhận thức tư duy mới để thích nghi với yêu cầu, nhiệm vụ mới.

Việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, kỹ năng sử dụng phần mềm ứng dụng và trang bị, cập nhật thường xuyên kiến thức về CNTT và phẩm chất công chức KBNN là yếu tố không thể thiếu nhằm tìm kiếm, sử dụng và phát huy cao độ năng lực, phẩm chất của cán bộ, công chức KB. Đẩy mạnh việc luân phiên, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức để hoàn thiện nghiệp vụ của công chức có thể đảm nhận nhiều vị trí việc làm khi có sự thay đổi theo yêu cầu nhiệm vụ mới.

Khuyến khích công chức chủ động học tập, nâng cao kiến thức nghiệp vụ chuyên môn, tìm tòi, nghiên cứu tìm hiểu và ứng dụng các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (IoT, AI, BigData...) vào hoạt động nghiệp vụ, đặc biệt là kiểm soát chi theo mô hình Kho bạc điện tử; Sử dụng thành thạo các ứng dụng nội bộ phục vụ công tác chuyên môn. Đề xuất khuyến khích, khen thưởng kịp thời đối với những công chức có những sáng kiến, ứng dụng CNTT có chất lượng, hiệu quả phù hợp với mô hình Kho bạc điện tử.

**Thứ hai**, xây dựng hệ thống thông tin tài chính tích hợp đầy đủ.

Bổ sung ứng dụng quản lý mua sắm nhà nước trên cổng thông tin điện tử để quản lý thông tin nhà cung cấp, quản lý hồ sơ, hợp đồng mua sắm, nghiệm thu bàn giao phục vụ cho công tác kiểm soát chi điện tử trong việc mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ. Nâng cấp ứng dụng DVCTT đầy đủ để tiếp nhận yêu cầu thanh toán, thanh toán tạm ứng, Bảng kê chứng từ thanh toán, hồ sơ thanh toán, hồ sơ mở tài khoản... theo mẫu thông

qua giao diện trên cổng thông tin điện tử, tích hợp với TABMIS, hạn chế việc tiếp nhận thông tin điện tử gửi theo hình thức scan vốn chiếm nhiều tài nguyên của hệ thống chưa phục vụ kiểm soát chi tự động.

**Thứ ba**, tăng cường ứng dụng CNTT trong kiểm soát và thanh toán, đẩy mạnh triển khai DVCTT trong kiểm soát chi NSNN theo mô hình Kho bạc điện tử.

Trong thời gian tới, cần đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động nghiệp vụ và quản lý nội bộ như tiếp tục triển khai thực hiện và khai thác hệ thống TABMIS; thanh toán điện tử liên kho bạc; thanh toán điện tử song phương; TTLNH;... Cần đẩy mạnh nội dung trọng tâm trong triển khai nhiệm vụ của KBNN, hướng tới Kho bạc số. Theo đó 100% đơn vị giao dịch tại Sở Giao dịch KBNN (trừ các đơn vị khối an ninh - quốc phòng) triển khai DVCTT; Tăng cường hỗ trợ các DVSDNS thực hiện thành công, hiệu quả tất cả các DVCTT do KBNN cung cấp.

**Thứ tư**, xây dựng quy định áp dụng QLRR để nhận diện, đánh giá/đo lường rủi ro, xây dựng các biện pháp phòng vệ, kiểm soát và giảm thiểu rủi ro. Đồng thời, xây dựng bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý và kiểm soát rủi ro; bộ tiêu chí định tính kết hợp với định lượng đối với từng nội dung chi, loại hình đơn vị sử dụng NSNN. Xử lý rủi ro cần đáp ứng yêu cầu tổng thể, toàn diện, nhanh chóng và hiệu quả, tránh gây tác động xấu về uy tín và chiến lược phát triển của hệ thống KBNN

**Thứ năm**, tăng cường triển khai ứng dụng cảnh báo rủi ro trong kiểm soát chi NSNN cho ĐVSDNS. Tiếp tục đẩy mạnh, tuyên truyền vận động 100% ĐVSDNS sử dụng ứng dụng cảnh báo rủi ro trong kiểm soát chi NSNN trên thiết bị di động để kịp thời thông báo cho đơn vị về tình hình biến động về số dư tài khoản của ĐVSDNS, trạng thái xử lý hồ sơ, chứng từ, yêu cầu thanh toán góp phần tăng cường tính công khai minh bạch, đồng thời giảm thiểu rủi ro trong quản lý chi NSNN.

Tóm lại: Để kiểm soát chặt chẽ tất cả các khoản chi NSNN nhằm đảm bảo chi đúng mục đích, đúng chế độ, an toàn, tiết kiệm, hiệu quả cần thực hiện đồng bộ các giải pháp. Trên đây là một số giải pháp tăng cường kiểm soát chi NSNN theo mô hình Kho bạc điện tử nhằm góp phần nâng cao hiệu quả chi NSNN trong thời gian tới./.

### Tài liệu tham khảo:

Bộ Tài chính (2016), Thông tư số 39/2016/TT-BTC ngày 01/03/2016 sửa đổi một số điều của thông tư 161/2012/TT-BTC ngày 02/10/2012 quy định chế độ quản lý cấp phát, thanh toán các khoản chi NSNN qua Kho bạc Nhà nước.

Bộ Tài chính (2024), Thông tư số 17/2024/TT-BTC ngày 24 tháng 03 năm 2024 của Bộ Tài chính: Hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên qua Kho bạc Nhà nước.

Thông tư 62/2020/TT-BTC ngày 22/6/2020.

Kho bạc Nhà nước (2017), Quyết định số 4377/QĐ-KBNN, ngày 15/09/2017 về Quy trình nghiệp vụ thống nhất đầu mối kiểm soát các khoản chi NSNN tại KBNN.

Vũ Tùng Anh (2018), Kiểm soát chi ngân sách nhà nước theo mô hình Kho bạc nhà nước điện tử ở Việt Nam; Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội.